



CÔNG TY CP - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC
Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương
ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522
Website: www.biwase.com.vn Email: ptnctnmtbd@gmail.com.



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
05/05/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,75 – 6,95	0,14 – 0,20	0,46 – 0,47
		Dĩ An 2	6,81 – 6,89	0,01	0,21 – 0,45
	CNCN Khu Liên Hợp		6,97 – 7,13	0,16 – 0,20	0,42 – 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		6,81 – 7,15	0,20	0,47 – 0,55
	CNCN Thủ Dầu Một		6,82 – 6,86	0,19 – 0,21	1,54 – 1,59
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,14 – 7,41	0,15 – 0,46	0,28 – 0,90
06/05/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,79 – 6,86	0,01 – 0,02	0,46 – 0,47
		Dĩ An 2	6,81 – 6,88	0,01	0,45 – 0,51
	CNCN Khu Liên Hợp		6,95 – 7,10	0,15 – 0,19	0,52 – 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		7,00 – 7,15	0,20 – 0,21	0,38 – 0,56
	CNCN Thủ Dầu Một		6,83 – 6,92	0,16 – 0,27	0,54 – 0,82
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,24 – 7,30	0,40 – 0,56	0,84 – 0,95
07/05/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,82 – 7,03	0,16 – 0,45	0,47 – 0,49
		Dĩ An 2	6,82 – 6,88	0,01	0,51 – 0,66
	CNCN Khu Liên Hợp		6,95 – 7,12	0,15 – 0,20	0,43 – 0,60
	CNCN Nam Tân Uyên		6,87 – 7,15	0,20	0,40 – 0,56
	CNCN Thủ Dầu Một		6,56 – 6,71	0,23 – 0,35	0,54 – 0,71
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,13 – 7,24	0,61 – 0,92	1,20 – 1,82

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
08/05/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,76 – 6,88	0,01	0,47 – 0,49
		Dĩ An 2	6,82 – 6,85	0,01 – 0,12	0,66 – 0,77
	CNCN Khu Liên Hợp		6,95 – 7,06	0,15 – 0,19	0,45 – 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,05 – 7,15	0,20	0,50 – 0,64
	CNCN Thủ Dầu Một		6,63 – 6,73	0,21 – 0,27	0,12 – 0,91
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,18 – 7,20	0,53 – 0,70	1,05 – 1,46
09/05/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,89 – 6,96	0,01 – 0,12	0,47 – 0,49
		Dĩ An 2	6,72 – 6,85	0,12 – 0,13	0,68 – 0,77
	CNCN Khu Liên Hợp		6,93 – 7,05	0,15 – 0,21	0,48 – 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		7,05 – 7,15	0,20	0,39 – 0,53
	CNCN Thủ Dầu Một		6,64 – 6,75	0,22 – 0,32	0,23 – 0,82
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,06 – 7,21	0,51 – 0,79	1,05 – 1,57
10/05/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,80 – 6,93	0,01	0,47 – 0,50
		Dĩ An 2	6,72 – 6,85	0,12 – 0,13	0,68 – 0,80
	CNCN Khu Liên Hợp		6,90 – 7,05	0,15 – 0,19	0,47 – 0,50
	CNCN Nam Tân Uyên		7,13 – 7,16	0,20	0,43 – 0,52
	CNCN Thủ Dầu Một		6,63 – 6,74	0,24 – 0,33	0,37 – 0,58
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,12 – 7,25	0,58 – 0,64	0,92 – 1,43